# ĐỐI SÁNH CHUỔI

# **M**ỤC TIÊU

Hoàn tất bài thực hành này, sinh viên có thể:

- Hiểu và cài đặt được các thuật toán đối sánh chuỗi tiêu biểu:
  - + Brute-Force
  - + Morris-Pratt
  - + Knutt-Morris-Pratt
- Áp dụng đối sánh chuỗi: tìm kiếm trong văn bản

Thời gian thực hành: từ 120 phút đến 400 phút

### **TÓM TẮT**

- Đối sánh chuỗi:

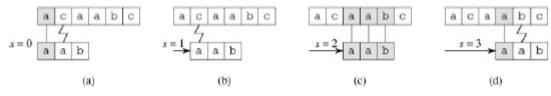
Kiểm tra sự tồn tại của 1 chuỗi kí tự (mẫu, pattern ) trong 1 chuỗi kí tự có kích thước lớn hơn nhiều (văn bản , text)

Nếu tồn tại trả về 1 hoặc nhiều vị trí xuất hiện.

- Quy ước:
  - + Mẫu cần tìm : P(chiều dài m)
  - + Văn bản T: (chiều dài n)
  - + P và T có cùng tập hữu hạn kí tự  $\sum .(\sum = \{0,1\}; \sum = \{A,....Z\};...)$
  - $+ m \le n$
- Tóm tắt các thuật toán:
  - + Brute-Force:
    - Ý tưởng:

Lần lượt kiểm tra điều kiện P[0...m-1] = T[i...i+m-1]

Ví dụ:



- + Morris-Pratt:
  - Ý tưởng:
    - Ghi nhận những phần của T đã trùng với P trước đó
    - Tại 1 ví trí j nào đó xảy ra sự không trùng khớp, thay vì gán j=0, ta gán j bằng 1 số thích hợp

o Giải pháp:

Xây dựng bảng Next: bảng chứa các giá trị  $j_1$  tương ứng với các giá trị j

- + Knutt-Morris-Pratt:
  - Ý tưởng:
    - o Cải tiến Morris-Pratt bằng cách thay đổi cách tính bảng Next
    - o Bổ sung điều kiện  $a \neq c$  để tránh trường hợp "không trùng khớp" ngay vị trí đầu tiên sau khi dịch chuyển j
    - o Thao tác tìm kiếm không thay đổi

## NỘI DUNG THỰC HÀNH

#### Căn bản

Sinh viên đọc kỹ phát biểu bài tập và thực hiện theo hướng dẫn:

- Cho trước 2 chuỗi T, P
  - + Thực hiện tìm kiếm chuỗi P trong T
  - + In kết quả ra màn hình

### Chương trình mẫu

(Ghi chú: sử dụng 2 thuật toán Brute-Force và Morris-Pratt)

```
#include<string.h>
#include<stdio.h>
#include<conio.h>
void initNextMP(char *P, int NEXT[])
    int i, j;
    int m ;
   m= strlen(P);
    i = 0;
    j = NEXT[0] = -1;
   while (i < m)</pre>
        if ((j == -1) || (P[i] == P[j]))
            i++;
            j++;
            if (i >= m)
                break;
            NEXT[i] = j;
        else j = NEXT[j]; //(3)
}
int MPMatcher(char *P, char *T)
    int n = strlen(T);
   int m = strlen(P);
   int *NEXT=new int[m];
   initNextMP(P, NEXT);
    int j = 0, i = 0;
    for (i = 0; i < n; i++)
```

```
while (j > -1 \&\& T[i] != P[j])
             j = NEXT[j];
        j++;
        if (j >= m)
            return (i-j+1);
    return -2;
int bruteForceMatcher(char *T, char *P)
      int m, n, j;
      m = strlen(P);
      n = strlen(T);
      for (int i = 0; i \le n - m; i++) { //(1)
            j = 0; //(2)
            while ((j < m) \&\& (P[j] == T[i + j])) j++;
            if (j == m) return i;
      return -1;
void main()
{
      int luachon;
      char *T, *P;
      int ketqua;
      T=new char[256];
      P=new char[128];
      printf ("nhập chuỗi T");
      flushall();
      gets(T);
      flushall();
      printf ("nhập chuỗi P");
      gets(P);
      do
      {
            printf("\nNhan 0 de thoat\n");
            printf("nhap 1: de chon Brute Force\n");
            printf("nhap 2: de chon Morris-Pratt\n");
            scanf("%d", &luachon);
            switch (luachon)
                   case 1:{
                                      ketqua=bruteForceMatcher(T,
P);
                                     printf("vi trí chuoi P xuat
hien trong T: %d", ketqua);
                               break;
                   case 2:{
                                     ketqua=MPMatcher(P,T);
                                     printf("vi trí chuoi P xuat
hien trong T: %d", ketqua);
                               break;
      }while (luachon!=0);
      getch();
}
```

#### Yêu cầu

- 1. Biên dịch đoạn chương trình trên
- 2. Kiểm tra kết quả in ra màn hình khi người dùng nhập vào giá trị 2 chuỗi P và T
- 3. Giải thích ý nghĩa của 1 số dòng lệnh trong đoạn chương trên:

```
(1) trong vòng lặp for, tại sao giá trị i chỉ cần thỏa điều kiện : i<n-m</li>
(2) j được gán: j=0 khi nào và tại sao cần khởi gán lại giá trị này cho j
(3) j được gán: j = NEXT[j] khi nào và tại sao cần khởi gán lại giá trị này cho j
```

4. Viết hàm tạo bảng Next theo ý tưởng của thuật toán Knutt-Morris-Pratt: Sử dụng lại hàm initNextMP trong chương trình trên bằng cách cập nhật lại đoạn code như sau:

```
initNEXT (Morris-Pratt):
...
NEXT[i] = j;
}
initNEXT (Knuth-Morris-Pratt):
...
if (p[i] != p[j]) NEXT[i] = j;
else NEXT[i] = NEXT[j];
```

Viết 1 chương trình như sau: nhận 1 chuỗi P, in ra màn hình giá trị trong bảng Next ứng với 2 thuật toán Morris-Pratt và Knutt-Morris-Pratt. So sánh, nhận xét kết quả.

5. Sử dụng lại chương trình trên, thay hàm void initNextMP(char \*P, int NEXT[]) bằng hàm vừa được tạo ở câu 4. Biên dịch chương trình để thực hiện tìm kiếm chuỗi P trong T.

## **BÀI TẬP THÊM**

 Viết chương trình dạng Console tên StrMatching. Chương trình được thi hành với cú pháp dòng lệnh:

#### **StrMatching** <*option*> <*paras*>

- + Tùy theo <otption> mà chương trình sẽ hoạt động như mô tả bên dưới:
  - **<option>** là -mp: Khi đó **<paras>** có dạng:

```
<T> <P>
```

Chương trình sẽ thực hiện tìm kiếm nội dung file <*P*> trong <*T*> dùng thuật toán Morris-Pratt

• <option> là -kmp: Khi đó <paras> có dạng:

```
<T> <P>
```

Chương trình sẽ thực hiện tìm kiếm nội dung file <*P*> trong <*T*> dùng thuật toán Knutt-Morris-Pratt

- + Với cả hai option chương trình đều in ra cửa số Console các thông tin sau:
  - Thông tin bảng Next
  - Tất cả các vị trí mà P xuất hiện trong T nếu có, ngược lại thông báo không tồn tai

Ví dụ:

**StrMatching –mp T.txt P.txt**: tìm P trong T bằng thuật toán Morris-Pratt